

Số: /SNNMT-TTBVT

Tuyên Quang, ngày tháng 02 năm 2026

V/v chỉ đạo sản xuất vụ Xuân trước, trong và sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Căn cứ Văn bản số 482/TTTV-TTBVT ngày 11/02/2026 của Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về việc chỉ đạo sản xuất trồng trọt và phòng chống SVGH dịp tết Nguyên đán Bính Ngọ;

Theo dự báo của Trung tâm Khí tượng thủy văn Quốc gia từ tháng 02 đến tháng 4/2026, nhiệt độ trung bình khu vực cao hơn từ 0,5-1,0°C so với trung bình nhiều năm (TBNN) cùng thời kỳ; không khí lạnh có khả năng hoạt động yếu hơn TBNN. Tuy nhiên, vẫn gây ra các đợt rét đậm, rét hại tập trung trong tháng 02/2026. Do đó, cần đề phòng khả năng xảy ra những đợt rét đậm, rét hại với nhiệt độ thấp nhất, đặc biệt các khu vực vùng núi phía Bắc và có thể kèm theo hiện tượng băng giá, mưa tuyết...

Để chủ động chăm sóc, thu hoạch cây trồng vụ Đông năm 2025 và gieo trồng vụ Xuân trước, trong và sau Tết Nguyên đán Bính Dần năm 2026 đạt kết quả tốt; Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị liên quan tập trung chỉ đạo một số nội dung sau:

1. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các Quyết định, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh như: Quyết định số 1440/QĐ-UBND ngày 02/12/2025 về ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa năm 2026; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 30/01/2026 về Duy trì ổn định tổng sản lượng lương thực có hạt trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2026. Đồng thời, phối hợp thực hiện các văn bản chỉ đạo sản xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành¹.

- Chủ động theo dõi về diễn biến các đợt không khí lạnh, rét đậm, rét hại và thông tin kịp thời cho nhân dân chủ động biện pháp phòng tránh phù hợp. Tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp bảo đảm an toàn cho sản xuất lúa, rau màu và cây trồng khác. Tận dụng triệt để những diện tích có điều kiện thuận lợi để mở rộng diện tích gieo trồng cây vụ Xuân, bố trí khung thời vụ gieo trồng hợp lý, sử dụng các giống có thời gian sinh trưởng ngắn ngày, đầu tư thâm canh ngay từ đầu vụ; chuyển đổi những diện tích khô hạn, không chủ động nước sản xuất lúa sang sản xuất rau màu.

¹ Văn bản số 3515/SNNMT-TTBVT ngày 03/12/2025 về việc hướng dẫn cơ cấu giống và thời vụ gieo trồng năm 2026; Văn bản số 3728/SNNMT-TTBVT ngày 11/12/2025 về việc đơn độc sản xuất cây vụ Đông năm 2025 và triển khai sản xuất vụ Xuân năm 2026; Văn bản số 180/SNNMT-TTBVT ngày 13/01/2026 về việc phòng chống rét cho cây trồng vụ Đông xuân năm 2026; Phương án số 585/PA-SNNMT ngày 30/01/2026 về Phòng, chống sinh vật gây hại trên cây trồng năm 2026.

- Phân công lãnh đạo, cán bộ chuyên môn bám sát cơ sở, tăng cường công tác dự tính, dự báo, thông tin tuyên truyền hướng dẫn nông dân thực hiện các biện pháp kỹ thuật, nhằm khắc phục kịp thời ảnh hưởng của thời tiết và sâu bệnh hại.

- Chủ động xây dựng kế hoạch quản lý, kiểm tra và xử lý các vi phạm trong kinh doanh giống cây trồng và vật tư nông nghiệp trên địa bàn.

- Tạo điều kiện và khuyến khích các tổ chức/cá nhân liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm nông nghiệp cho người dân. Triển khai và nhân rộng các mô hình liên kết, canh tác hiệu quả, lợi nhuận cao, bền vững.

1.1. Đối với cây trồng vụ Đông 2025

- Thu hoạch nhanh diện tích cây trồng vụ Đông đã đến kỳ thu hoạch để giảm tổn thất sau thu hoạch. Chỉ đạo nông dân tiếp tục thâm canh tăng vụ, rải vụ bằng cách trồng các loại rau ưa lạnh, ngắn ngày, nhằm đảm bảo kế hoạch diện tích và cung cấp đủ rau xanh trước, trong và sau Tết Nguyên đán, tránh dồn ứ nguồn cung do tận thu diện tích rau trước ngày lấy nước đô ải gieo cấy lúa.

- Chỉ đạo chăm sóc, bảo vệ tốt những diện tích cây vụ Đông còn lại nhằm tăng năng suất, sản lượng, hiệu quả kinh tế và thu nhập của nông dân.

- Đối với vùng chuyên sản xuất cây rau màu và đất chuyển đổi từ đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây rau màu: Cần khẩn trương thu hoạch diện tích cây trồng đã đến thời kỳ thu hoạch, chuẩn bị đất gieo trồng các loại cây rau ngắn ngày để phục vụ kịp thời nguồn rau theo nhu cầu của thị trường.

1.2. Đối với cây lúa vụ Xuân 2026

- Tổ chức chỉ đạo chặt chẽ việc triển khai kế hoạch sản xuất lúa vụ Đông Xuân theo lịch thời vụ đã được thống nhất tại địa phương đảm bảo lúa phân hóa đồng và trở gập thời tiết thuận lợi; theo dõi sát tiến độ gieo cấy để kịp thời điều chỉnh trong trường hợp thời tiết diễn biến bất lợi.

- Theo dõi sát tình hình gieo cấy, sinh trưởng của lúa Đông Xuân; kịp thời chỉ đạo các biện pháp bảo vệ mạ, lúa mới gieo cấy trong điều kiện rét đậm, rét hại; chủ động phương án điều chỉnh cơ cấu giống, thời vụ đối với những diện tích có nguy cơ không bảo đảm tiến độ sản xuất.

- Tập trung gieo, cấy xung quanh tiết lập Xuân; chủ động phòng chống rét cho mạ, lúa mới cấy và gieo sạ: Trên cây mạ: Áp dụng biện pháp che phủ nilon chống rét cho 100% diện tích mạ; giữ đủ nước để giữ ấm chân mạ; Trên cây lúa mới cấy và gieo sạ: Duy trì ổn định mực nước tối thiểu từ 3 - 5 cm trên mặt ruộng để giữ ấm cho cây lúa; dừng việc chăm sóc, bón phân đạm và phun phân bón lá khi nhiệt độ không khí dưới 15⁰C. Khi trời ấm trở lại, nhiệt độ không khí trên 15⁰C thực hiện sục bùn, bón bổ sung phân lân, phân NPK, phân chuồng hoai mục để kích thích bộ rễ lúa phát triển, lúa nhanh phục hồi, đẻ nhánh tập trung.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất cụ thể trên địa bàn, đặc biệt kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa. Tính toán kỹ thời vụ các loại giống cây trồng để có kế hoạch chuyển đổi những diện tích không đủ nước cho việc gieo cấy lúa sang gieo trồng cây trồng khác có hiệu quả kinh tế cao hơn. Tăng cường

ứng dụng cơ giới hóa trong sản xuất như máy khay, máy cấy, máy gặt đập liên hợp,... nhằm giảm chi phí và nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Chuẩn bị các điều kiện tổ chức thực hiện “*Lễ hội xuống đồng*” Xuân Bính Ngọ năm 2026 nhằm khuyến khích bà con nông dân thi đua sản xuất đảm bảo gieo trồng đúng thời vụ, đạt chỉ tiêu kế hoạch giao.

- Hướng dẫn và khuyến khích người dân mở rộng diện tích áp dụng kỹ thuật canh tác lúa cải tiến (SRI); chương trình quản lý dịch hại tổng hợp (IPM); quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM), tăng cường sử dụng phân hữu cơ sinh học, vi sinh, các chế phẩm sinh học, thuốc bảo vệ thực vật sinh học, thảo mộc....

1.3. Đối với cây rau màu: (ngô, đậu tương, lạc, sắn...): Không gieo trồng trong những ngày giá rét, nhiệt độ thấp dưới 15⁰C, bón bổ sung thêm phân lân, ka li để tăng cường khả năng chống rét cho cây, giảm bón phân đạm để cây khỏe mạnh. Tổ chức gieo trồng khi điều kiện thời tiết thuận lợi; tận dụng tối đa các diện tích đất để gieo trồng, kiên quyết chỉ đạo không bỏ hoang đất. Khuyến khích sử dụng các giống có thời gian sinh trưởng ngắn ngày, cho năng suất, chất lượng.

1.4. Đối với cây công nghiệp và cây ăn quả có múi: Tập trung chỉ đạo các biện pháp chăm sóc, thu hoạch, hiện tốt công tác phòng trừ sâu bệnh (đặc biệt là diện tích cây cam bị nhiễm bệnh vàng lá) thực hiện vệ sinh đồng ruộng sau thu hoạch như cắt tia cành, tạo tán, bón phân để cây sinh trưởng phát triển.

1.5. Công tác phòng trừ sâu bệnh

- Làm tốt công tác dự tính, dự báo sớm các đối tượng sâu bệnh gây hại cây trồng; hướng dẫn nông dân sử dụng đúng thuốc, đúng đối tượng, đúng thời điểm, đúng liều lượng để đảm bảo hiệu quả kinh tế, bảo vệ môi trường, sức khỏe cộng đồng. Trên cây lúa, theo dõi chặt chẽ bệnh đạo ôn lá, đặc biệt trên các giống nhiễm như BC15, HT1, Thiên ưu 8, J02, nếp... và những ruộng đã từng bị bệnh ở các vụ trước, nhằm phát hiện sớm và phòng trừ kịp thời. Trên cây ngô, lạc, chú ý phát hiện sâu keo mùa thu trên ngô và bệnh lở cổ rễ trên lạc. Ngoài ra, trên cây ăn quả cần chú ý các đối tượng gây hại như sâu vẽ bùa, rầy chổng cánh, bệnh ghẻ sẹo, bệnh loét vi khuẩn, bệnh sương mai trên cây nhãn, vải và bệnh phỏng lá trên cây chè.

- Tiếp tục tuyên truyền và tăng cường công tác quản lý, thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

2. Các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường

2.1. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

- Theo dõi tình hình sản xuất gieo trồng, định hướng sản xuất dự báo tình hình thời tiết, sâu bệnh, sinh vật gây hại trên cây trồng cảnh báo kịp thời đến các địa phương và nông dân để chủ động trong sản xuất.

- Phối hợp các địa phương kiểm tra và xử lý các vi phạm trong kinh doanh giống cây trồng, vật tư nông nghiệp trên thị trường, đảm bảo đầu vào sản xuất an toàn, hiệu quả, phù hợp với định hướng nông nghiệp xanh và bền vững.

- Phối hợp các địa phương cập nhật sản xuất hằng tuần, tháng... và đột xuất về tình hình sản xuất, thiên tai, dịch hại và báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh, Cục Trồng trọt và BVTV theo quy định.

2.2. Chi cục Phát triển nông thôn và Quản lý chất lượng

- Đẩy mạnh phát triển và liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp an toàn; hướng dẫn sản xuất an toàn; kiểm tra, giám sát chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo đảm nguồn cung cấp nông sản, an toàn, ổn định thị trường và đời sống nhân dân trong dịp trước, trong và sau Tết.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân và cơ sở sản xuất thực hiện sản xuất, chế biến nông sản an toàn, bảo đảm vệ sinh môi trường nông thôn. Khuyến cáo người tiêu dùng lựa chọn nông sản có nguồn gốc rõ ràng, bảo đảm chất lượng.

2.3. Chi cục Thủy lợi, Ban quản lý khai thác các công trình Thủy lợi

- Theo dõi chặt chẽ bản tin cảnh báo, dự báo về diễn biến thời tiết và thông tin kịp thời cho nhân dân chủ động biện pháp phòng tránh phù hợp. Chủ động phương án cấp nước kịp thời cho vùng sản xuất vụ Đông Xuân.

- Kiểm tra, khắc phục sự cố công trình, kênh mương hư hỏng do thiên tai; hướng dẫn địa phương nạo vét, khơi thông dòng chảy, sửa chữa tạm thời để đảm bảo sản xuất.

2.4. Trung tâm Khuyến nông, Trung tâm Khoa học Nông nghiệp và Môi trường

- Tăng cường tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn nông dân thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật gieo cấy, chăm sóc phòng trừ bệnh hại cây trồng trên các phương tiện thông tin, khuyến nông ở địa phương để nông dân biết và áp dụng.

- Phối hợp các xã, phường cập nhật tiến độ sản xuất hằng tuần, tháng và đột xuất... kiểm tra đồng ruộng, phát hiện sớm sâu bệnh để xử lý kịp thời; triển khai mô hình trình diễn sản xuất các giống cây trồng, tổng kết, đánh giá và đề xuất nhân rộng mô hình hiệu quả trong sản xuất vụ Đông Xuân. Đồng thời báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường qua Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường, các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh; | Báo cáo
- Giám đốc Sở; |
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Các Chi cục: Trồng trọt và BVTV, PTNT và QLCL, Thủy lợi;
- Các Trung tâm: Khuyến nông, Khoa học Nông nghiệp và Môi trường;
- BQL khai thác các công trình Thủy lợi.
- Văn phòng Sở (đăng tải trang TTĐT);
- Lưu VT, TTBVTV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Xuân Hùng